

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án và gói thầu

- Tên gói thầu: Mua bổ sung Router Nas cho dự án GPON năm 2025 – Giai đoạn 1.
- Tên dự án: Đầu tư hệ thống mạng GPON năm 2025 – Giai đoạn 1.
- Địa điểm thực hiện dự án: Do chủ đầu tư chỉ định (trong khu vực TP Hồ Chí Minh).
- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày (Trong đó thời gian giao hàng: tối đa 30 ngày kể từ ngày ký hợp đồng).

1.2. Mô tả hàng hoá

STT	DANH MỤC HÀNG HÓA	ĐVT	SỐ LƯỢNG	Ghi chú
1	Thiết bị định tuyến dịch vụ truy cập mạng uplink 100G (Router NAS (Network Access Service) UPLINK 100G)	Cái	20	Không yêu cầu giấy phép bán hàng, giấy ủy quyền bán hàng của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc giấy chứng nhận quan hệ đối tác hoặc giấy cam kết hỗ trợ kỹ thuật, bảo hành của nhà sản xuất hoặc của đại lý phân phối hoặc tài liệu khác có giá trị tương đương.

1.3. Yêu cầu về kỹ thuật

Thiết bị định tuyến dịch vụ truy cập mạng uplink 100G (Router NAS (Network Access Service) UPLINK 100G): Áp dụng theo TCKT tại mục 3.19 trong Biên bản thẩm định dự án đã được duyệt

Specifications	
Architecture	ARM 64bit
CPU	AL73400
CPU core count	≥ 16
CPU nominal frequency	≥ 2000 MHz
RouterOS license	6
Operating System	RouterOS (v7 only)
Size of RAM	≥ 16 GB

Storage size	≥ 128 MB
Storage type	NAND
Operating temperature	-20°C to 60°C
Fiber	
Number of 25G SFP28 port	≥ 12
Number of 100G QSFP28 port	≥ 2
Ethernet	
10/100/1000 Ethernet ports	≥ 1
Powering	
Number of DC inputs	≥ 2
Input voltage	+/-48VDC
Cooling type	≥ 4 fans
Hot Swap	Allows power supply to be replaced without shutting down the device
Plug-and-Play Design	Easy to plug in and use right away
Compatible services	
Support compatibility with the SCTV deployment type	Internet Gateway, VLAN, VPN, Firewall, QoS, DHCP, Monitoring, BNG, etc.

1.4. Các yêu cầu khác

- Thời hạn bảo hành tối thiểu 01 năm đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của hợp đồng được tính kể từ khi hàng hóa được bàn giao, nghiệm thu.

- Khuyến khích tăng thời gian bảo hành.

- Bảo hành một đổi một (một thiết bị lỗi đổi một thiết bị mới) miễn phí cho thiết bị được xác định rằng có những khuyết tật do lỗi cấu trúc hay các lỗi của nhà sản xuất.

- Đảm bảo Hot-line 24/24 trong thời gian bảo hành.

- Cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành:

+ Chủ đầu tư thông báo cho nhà thầu bằng văn bản, điện thoại, email về các hư hỏng, khuyết tật phát sinh ngay sau khi xảy ra sự cố.

+ Khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư, Nhà thầu phải tiến hành khắc phục các hư hỏng, khuyết tật một cách nhanh chóng nhất có thể và phải cử chuyên gia trực tiếp thực hiện không chậm quá 05 ngày làm việc kể từ khi được yêu cầu. Trong thời gian khắc phục, Nhà thầu sẽ cung cấp thiết bị thay thế hoặc trưng dụng cho Chủ đầu tư mượn, đảm bảo vận hành được theo yêu cầu của Chủ đầu tư.

+ Trong thời gian bảo hành, Nhà thầu chịu trách nhiệm thanh toán các chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật phát sinh do sai sót của Nhà thầu. Nếu những sai sót này

sinh do Chủ đầu tư sử dụng không đúng công năng thì có thể nhờ Nhà thầu tiến hành sửa chữa và Chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ các chi phí liên quan tới việc sửa chữa đó.

Ghi chú: ngoài việc cung cấp hồ sơ chứng minh tính đáp ứng các thông số/yêu cầu nêu trên, nhà thầu lưu ý cung cấp đủ hồ sơ để đánh giá theo quy định tại Chương III. Tiêu chí đánh giá về kỹ thuật (file đính kèm trên Hệ thống mạng đấu thầu)

Mục 2. Kiểm tra và thử nghiệm hàng mẫu

- Khuyến khích nhà thầu nộp hàng mẫu sau khi nhận được E-HSMT từ Hệ thống đấu thầu qua mạng quốc gia hoặc Chủ đầu tư.

- Trong quá trình đánh giá E-HSMT, chủ đầu tư, Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa do nhà thầu chào thầu để khẳng định hàng hóa đó có đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng bằng hoặc cao hơn so với yêu cầu của từng loại hàng hóa được nêu tại E-HSMT.

- Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ hàng mẫu chào thầu nhằm phục vụ công tác đánh giá hồ sơ đề xuất trong vòng 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu của Chủ đầu tư.

- Bất kỳ hàng hóa nào qua kiểm tra, thử nghiệm mà không phù hợp với đặc tính kỹ thuật và tính năng sử dụng theo yêu cầu E-HSMT hoặc nhà thầu không thực hiện cung cấp đầy đủ hàng mẫu trong khoảng thời gian quy định của E-HSMT thì E-HSMT của nhà thầu có thể bị loại theo quy định.

- Trường hợp hàng hóa chào thầu của nhà thầu sau kiểm tra, thử nghiệm đã đáp ứng về cơ bản các yêu cầu của E-HSMT nhưng vẫn còn một số lỗi không trọng yếu thì chủ đầu tư, Chủ đầu tư có thể xem xét cho nhà thầu được phép tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật.

- Số lượng hàng mẫu cung cấp khi chủ đầu tư, Chủ đầu tư yêu cầu:

SỐ LƯỢNG HÀNG MẪU KIỂM TRA

TT	Danh mục hàng hóa	Đơn vị tính	Số lượng hàng mẫu kiểm tra	Số lượng lưu mẫu⁽¹⁾	Kiểm tra phá hủy	Ghi chú
1	Thiết bị định tuyến dịch vụ truy cập mạng uplink 100G (Router NAS (Network Access Service) UPLINK 100G)	Cái	4			

Ghi chú: (1) Lưu đến khi hoàn tất hồ sơ nghiệm thu đối với nhà thầu trúng thầu.

** Địa chỉ giao nhận hàng mẫu: Tầng 10 - Tòa nhà IMC, Số 62 Trần Quang Khải, Phường Tân Định, TPHCM.*

** Thông tin liên hệ: Ms. Quỳnh - SĐT: 0343 466 616.*